

THÔNG BÁO
Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật
trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Ngày 26/8/2026, Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận thanh tra số 29/KL-TTT việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thời kỳ thanh tra từ năm 2024 đến năm 2025.

Căn cứ quy định tại Điều 37 của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Thanh tra tỉnh thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai đang quản lý 1.488 tổ chức sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, trong đó: 19 tổ chức sản xuất phân bón; 150 tổ chức kinh doanh phân bón; 117 tổ chức kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; 116 tổ chức kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và 1.086 hộ kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật đối với các tổ chức sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp nêu trên.

2. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 15/15 tổ chức/cơ sở (gọi tắt là doanh nghiệp). Tuy nhiên, có 02 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Khánh Quốc Gia Lai và Công ty TNHH Nhật Quỳnh Gia Lai là 01 đơn vị nên thực tế Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra tại 14/14 doanh nghiệp.

II. KẾT LUẬN

Qua thanh tra có những ưu điểm và tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

1. Những ưu điểm, kết quả đạt được:

1.1. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

Sở Nông nghiệp và Môi trường và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã chủ động triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Việc đào tạo, bồi dưỡng, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Sở, Chi cục đã tăng

cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong kiểm tra và hướng dẫn các tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp chấp hành quy định của pháp luật. Những kết quả đạt được đã góp phần ổn định và phát triển hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, phục vụ sản xuất nông nghiệp của người dân và tổ chức trên địa bàn tỉnh.

1.2. Đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật:

Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cơ bản đã chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh như: thực hiện đăng ký kinh doanh, công khai bảng hiệu doanh nghiệp, có địa chỉ hoạt động rõ ràng, duy trì hoạt động sản xuất, duy trì điều kiện buôn bán, tổ chức quản lý hồ sơ, chất lượng, nhãn hàng hóa; thực hiện khá tốt quy định pháp luật lao động, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy. Qua đó, góp phần ổn định chất lượng hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất của tổ chức và người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm:

2.1. Về công tác quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chưa tổ chức hậu kiểm và kịp thời xử lý theo quy định trường hợp doanh nghiệp buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không duy trì người đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 63 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Chưa tổ chức hậu kiểm và kịp thời xử lý theo quy định trường hợp doanh nghiệp buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không duy trì điều kiện về kho thuốc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 63 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai chưa ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 1 Điều 8 Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 02/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai (cũ), Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai (cũ) không tổ chức thực hiện kiểm tra trong lĩnh vực quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai (cũ), Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai (cũ) chưa quản lý chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời đối với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai (cũ) dẫn đến việc Chi cục chưa triển khai: (i) kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024 - 2025; (ii) ban hành văn bản hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong năm 2024.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định chưa quản lý chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời đối với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bình Định dẫn đến việc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bình Định chưa thực hiện việc mở lớp bồi dưỡng chuyên môn về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật cho các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024 - 2025.

- Chưa theo dõi quản lý, chỉ đạo kịp thời Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai, Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Gia Lai trong công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn để xảy ra các tồn tại, hạn chế của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên trách nhiệm chính thuộc về các cơ quan tham mưu: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Bảo vệ môi trường và Thanh tra sở trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành lĩnh vực được phân công phụ trách của lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

2.2. Về công tác quản lý nhà nước của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

- Chưa tổ chức hậu kiểm và kịp thời xử lý theo quy định trường hợp doanh nghiệp buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không duy trì người đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 63 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Chưa tổ chức hậu kiểm và kịp thời xử lý theo quy định trường hợp doanh nghiệp buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không duy trì điều kiện về kho thuốc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 63 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Giai đoạn 2024 - 2025, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai (cũ) chưa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong lĩnh vực phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ);

- Năm 2024, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai (cũ) chưa ban hành văn bản hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh;

- Giai đoạn 2024 - 2025, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bình Định chưa thực hiện việc mở lớp bồi dưỡng chuyên môn về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật cho các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn thuộc Chi cục có liên quan trong việc tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực của ngành.

2.3. Về công tác quản lý nhà nước của Chi cục Bảo vệ Môi trường:

Chưa tham mưu Giám đốc Sở ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 1 Điều 8 Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 02/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Gia Lai và lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn thuộc Chi cục có liên quan trong công tác tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực của ngành.

2.4. Công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật:

Công tác kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp chấp hành quy định pháp luật về công tác phòng cháy, chữa cháy (theo điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ) chưa thực hiện kịp thời để xảy ra tồn tại, hạn chế về công tác phòng cháy, chữa cháy tại các doanh nghiệp.

2.5. Về việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật:

- Một số doanh nghiệp chưa chấp hành quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh;
- Một số doanh nghiệp chưa chấp hành quy định của pháp luật về duy trì người trực tiếp điều hành sản xuất phân bón; duy trì người trực tiếp buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; duy trì kho thuốc bảo vệ thực vật theo quy định;
- Một số doanh nghiệp kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật chưa chấp hành quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa;
- Một số doanh nghiệp chưa chấp hành quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động;
- Một số doanh nghiệp chưa chấp hành quy định của pháp luật về công tác phòng cháy, chữa cháy.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên, trách nhiệm thuộc về giám đốc các doanh nghiệp trong việc chấp hành chưa đầy đủ, chưa kịp thời, còn mang tính hình thức, đối phó đối với quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, về an toàn, vệ sinh lao động, về phòng cháy, chữa cháy, gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích chính đáng của người dân và tổ chức sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành; xét tính chất, mức độ khuyết điểm, vi phạm, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý như sau:

1. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại khoản 2.1 Mục II- Kết luận.

- Chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Bảo vệ môi trường:
 - (i) kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tập thể và các cá nhân có liên quan;
 - (ii) xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại khoản 2.2, 2.3 Mục II - Kết luận và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý vi phạm của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có hành vi vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có vi phạm thực hiện đầy đủ biện pháp khắc phục hậu quả, nộp phạt vi phạm hành chính (nếu có); xây dựng kế hoạch khắc phục vi phạm, báo cáo kết quả khắc phục về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức kiểm soát toàn bộ hồ sơ đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; xử lý đối với các trường hợp không đảm bảo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác hậu kiểm cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo xây dựng môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh, công bằng, đúng pháp luật, phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu tại khoản 2.1 Mục II - Kết luận; trong đó xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, thời hạn hoàn thành và biện pháp kiểm tra kết quả thực hiện. Báo cáo kết quả (bao gồm kết quả khắc phục của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có vi phạm) về Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định.

2. Đối với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với lãnh đạo phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan thuộc Chi cục; xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại khoản 2.2 Mục II- Kết luận và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định.

- Thường xuyên thực hiện việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

- Định kỳ rà soát, thống kê nhu cầu và tổ chức mở lớp bồi dưỡng chuyên môn về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật cho các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ chức năng, thẩm quyền được giao triển khai ngay việc xem xét xử lý các doanh nghiệp sản xuất phân bón, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có hành vi vi phạm; đồng thời tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý đối với các doanh nghiệp sản xuất phân bón, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật còn lại trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với Chi cục Bảo vệ môi trường:

Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với lãnh đạo phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan thuộc Chi cục và kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại khoản 2.3 Mục II - Kết luận. Kết quả kiểm điểm báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định.

4. Đối với Sở Tài chính:

- Căn cứ chức năng, thẩm quyền được giao triển khai ngay việc xem xét xử lý vi phạm đối với các doanh nghiệp kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có hành vi vi phạm về đăng ký kinh doanh và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý đối với các doanh nghiệp kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật còn lại trên địa bàn tỉnh.

5. Đối với Sở Nội vụ:

Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm (nếu có) đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; không tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

6. Đối với Chi cục Quản lý thị trường:

- Căn cứ chức năng, thẩm quyền được giao, triển khai ngay việc xem xét xử lý vi phạm đối với các doanh nghiệp kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có hành vi vi phạm về nhãn hàng hóa và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý đối với các doanh nghiệp kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật còn lại trên địa bàn tỉnh.

7. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã:

Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn đảm bảo việc

chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

8. Đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh:

- Khẩn trương khắc phục đầy đủ và kịp thời các tồn tại, hạn chế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp đã nêu tại khoản 2.5 của Mục II- Kết luận; không tái diễn các sai phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại doanh nghiệp.

- Kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhân sự, kho hàng; tổ chức huấn luyện an toàn lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; cập nhật, bổ sung hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy; cập nhật hồ sơ về đăng ký kinh doanh đảm bảo đáp ứng yêu cầu, điều kiện hoạt động sản xuất phân bón, điều kiện kinh doanh phân bón, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kiểm soát chặt chẽ nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật.

- Các doanh nghiệp có hành vi vi phạm được phát hiện qua thanh tra nghiêm túc chấp hành quyết định xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện đầy đủ biện pháp khắc phục hậu quả, nộp phạt vi phạm hành chính (nếu có); xây dựng kế hoạch khắc phục vi phạm, báo cáo kết quả khắc phục về Sở Nông nghiệp và Môi trường và Thanh tra tỉnh theo quy định.

IV. Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH VỀ XỬ LÝ KẾT QUẢ THANH TRA

Ngày 26/8/2026, Thanh tra tỉnh đã có Văn bản số 17/TTr -TTT báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh số 29/KL-TTT ngày 26/8/2026 của Thanh tra tỉnh.

Ngày 27/8/2026, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Quyết định số 3689/QĐ-UBND về việc xử lý kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai có nội dung:

“1. Thống nhất nội dung Kết luận thanh tra số 29/KL-TTT ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kết luận thanh tra số 29/KL-TTT ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Chánh Thanh tra tỉnh.

- Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.”

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Trưởng

Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra số 29/KL-TTT ngày 26/8/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Phó Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Bá Thạch;
- VP Thanh tra tỉnh (để đăng tải trên trang TTĐT);
- Lưu: VT, P.TTCN1, HSTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nguyễn Bá Thạch